

Bản án số: **86/2020/HSST**

Ngày 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tổng Quốc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huệ, Ông Vũ Văn Hộ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2020, Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Hồng V**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1987. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và ở: P206 A4 tập thể G, quận Ba Đình, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Lương A, sinh năm 1966; Con bà: Tạ Thị Kiều T1, sinh năm 1966. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Chồng: Nguyễn Minh T2 (đã ly hôn) ; có 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh tháng 2/2020 trong thời gian tạm giam). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân :

Bản án số 347/2012/HSST, ngày 31/7/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt bị cáo Phạm Thị Hồng V 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; 01 năm tù về tội không tố giác tội phạm. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 08 năm tù tính từ ngày 23/10/2010.

Ngày 04/6/2006, Công an phường Liễu Giai- Ba Đình xử phạt hành chính Phạm Thị Hồng V về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Phạm Thị Hồng V đã nộp phạt theo qui định.

Ngày 09/10/2019, Phạm Thị Hồng V còn bị cơ quan CSĐT Công an quận Đống Đa -thành phố Hà Nội khởi tố về tội mua bán trái phép chất ma túy, hiện vụ án trên đang trong giai đoạn điều tra.

Danh bản và chỉ bản số 80 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 02/1/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.; Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Tiến T, sinh năm 1991; Địa chỉ: số 218 ngõ 290/82 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP Hà Nội.- Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2019, Vũ Tiến T gọi điện cho Phạm Thị Hồng V từ số 084.645.1991 tới số của V 0795.766.028 hỏi mua 0.5 gam methamphetamine với giá 500.000 đồng và hẹn đến số 180 đường Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội để giao dịch. V đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, V một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Vespa LX, BKS: 30P2- 46.46 tới ngõ 180 Hoàng Quốc Việt mang theo 01 (một) túi nilong bên trong chứa ma túy Methamphetamine trong túi áo khoác ngoài. Khi đến điểm hẹn, T đưa V 300.000 đồng, V cầm tiền trên tay phải nhưng chưa kịp đưa gói ma túy cho T thì tổ công tác CAP. Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện bắt giữ trên tay trái của V có 01 (một) túi nilong kích thước 2 x1.5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là methamphetamine và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bên tay phải là tiền V nhận từ T. V khai mang ma túy Methamphetamine bán cho T để kiếm lời.

Vật chứng:

Thu giữ của Phạm Thị Hồng V

- 01 (một) túi nilong màu trắng kích thước 2x1.5 cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu xanh đen, lắp sim số 0333.052.998 và số 0795.766.028 , đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio LX màu vàng, BKS: 30P2- 4646, đã qua sử dụng.

- 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại iphone 8 Plus màu đỏ đen, lắp sim số 0896.46.46.64, đã qua sử dụng.

Thu giữ của Vũ Tiến T:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu xanh lắp sim số 084.645.1991

Ngày 25/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm có quyết định số 54 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội giám định ma túy thu giữ của Phạm Thị Hồng V.

Bản Kết luận giám định ma túy số 8537 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận ma túy thu giữ như sau: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (thu giữ của Phạm Thị Hồng V) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0.473 gam.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 23/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Phạm Thị Hồng V về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 252, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù giam. Và đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ, tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động, 01 xe máy Piaggio LX và 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2019, tại ngõ 180 đường Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội tổ công tác CAP. Cổ Nhuế 2- Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội phát hiện bắt quả tang Phạm Thị Hồng V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy 0.473 gam Methamphetamine cho Vũ Tiến T. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và đưa các đối tượng

liên quan về trụ sở để làm rõ.

Hành vi của bị cáo như trên đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy và các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội. Ma túy là hiểm hoạ đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khoẻ, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích trục lợi, kiếm lời. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội mới. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy, Phạm Thị Hồng V khai nhận mua số ma túy đá trên của một nam thanh niên(chưa rõ lai lịch) khoảng 30 tuổi người gầy, cao khoảng 1m75 ở khu vực đầu ngõ 192 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP. Hà Nội. Ngày 24/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm phối hợp cùng CAP. Kim Mã- Ba Đình dẫn giải V đến đầu ngõ 192 Kim Mã nhưng chưa xác định được đối tượng đã bán ma túy cho V nên cơ quan điều tra- CAQ.Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì được niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của đối tượng Phạm Thị Hồng V và Giám định viên là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại iphone 8 Plus màu đỏ đen lắp sim số: 0896.464.664 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu xanh đen, lắp sim số: 0333.052.998 và sim số: 0795.766.028 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong dùng để phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) chiếc xe máy Piaggio LX, màu vàng, BKS: 30P2- 46.64, số khung RP8M66110AV007959 số máy M663M4009409 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Về nguồn gốc chiếc xe máy này, Hồng V khai mua xe của anh Nguyễn Đăng Đức (SN 1987, HKTT: thôn Lực Canh, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, TP.Hà Nội) làm phương tiện đi lại. Giấy tờ đăng ký xe trong quá trình sử dụng V đã làm thất lạc. Xác minh tại Đội CSGT- CAQ. Bắc Từ Liêm, Hà Nội xác định người đứng tên đăng ký chiếc xe máy Piaggio , BKS: 30P-46.64 là anh Nguyễn Đăng Đức, kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại cơ quan điều tra anh Đức khai: năm 2010, anh Đức mua mới và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên để sử dụng làm phương tiện đi lại. Năm 2019, anh Đức không có nhu cầu sử dụng nên bán chiếc xe máy Piaggio LX trên cho Phạm Thị Hồng V. Bị cáo dùng phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) dùng phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu xanh lắp sim số 0846.451.991 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong dùng phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Hồng V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng V 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của đối tượng Phạm Thị Hồng V và Giám định viên;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu xanh đen, lắp sim số: 0333.052.998 và sim số: 0795.766.028 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong dùng để phạm tội cần tịch thu sung quỹ

nhà nước; 01 (một) chiếc xe máy Piaggio LX, màu vàng, BKS: 30P2- 46.64, số khung RP8M66110AV007959 số máy M663M4009409 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu xanh lắp sim số 0846.451.991 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Hồng V 01 (một) điện thoại iphone 8 Plus màu đỏ đen lắp sim số: 0896.464.664 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 150/20 ngày 05/5/2020 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 23; Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NLQ;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tổng Quốc Thanh